**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 9 BÀI 9:**

**NHẬT BẢN**

**Câu 1:** Nhật Bản lần đầu tiên bị quân đội nước ngoài chiếm đóng dưới chế độ quân quản của:

**A.** Anh **B.** Hoa Kì **C.** Liên Xô **D.** Liên hợp Quốc

**Câu 2:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

**A.** Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

**B.** Bị quân đội Mĩ chiếm đóng theo chế độ quân quản.

**C.** Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

**D.** Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

**Câu 3:** Nền kinh tế Nhật Bản lâm vào tình trạng suy thoái từ khi nào?

**A.** Sau năm 1973. **B.** Đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

**C.** Cuối những năm 80 của thế kỉ XX. **D.** Đầu những năm 90 của thế kỉ XX.

**Câu 4:** Mục đích của việc Nhật Bản kí với Mĩ “Hiệp ước an ninh Mĩ – Nhật” là gì?

**A.** Nhật Bản đặt dưới “ô bảo hộ hạt nhân” của Mĩ để giảm chi phí quân sự.

**B.** Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.

**C.** Mĩ giúp Nhật trở thành bá chủ châu Á.

**D.** Tạo thế cân bằng giữa Mĩ và Nhật.

**Câu 5:** Sau chiến tranh, Nhật Bản có khó khăn gì mà các nước tư bản Đồng minh chống phát xít không có?

**A.** Thiếu thốn gay gắt lương thực, thực phẩm.

**B.** Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.

**C.** Phải dựa vào viện trợ của Mĩ dưới hình thức vay nợ.

**D.** Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.

**Câu 6:** Quần đảo Nhật Bản gồm bốn đảo chính, trong đó đảo lớn nhất là gì?

**A.** Hô-cai-đô **B.** Hôn-xư. **C.** Kiu-xiu **D.** Xi-cô-cư.

**Câu 7:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

**A.** Cải cách hiến pháp. **B.** Cải cách ruộng đất. **C.** Cải cách giáo dục. **D.** Cải cách văn hóa.

**Câu 8:** Từ những năm 90 của thế kỉ XX, mục tiêu lớn nhất mà Nhật Bản muốn hướng đến là gì?

**A.** Vươn lên trở thành cường quốc chính trị.

**B.** Duy trì vị thế siêu cường kinh tế.

**C.** Vươn lên trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

**D.** Giữ mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp với tất cả các nước trên thế giới.

**Câu 9:** Sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" được biểu hiện rõ nhất ở điểm nào?

**A.** Trong khoảng hơn 20 năm (1950 - 1973), tổng sản phẩm quốc dân của Nhật Bản tăng 20 lần.

**B.** Từ thập niên 70 (thế kỉ XX) Nhật Bản trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế tài chính của thế giới tư bản.(Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản).

**C.** Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đứng hàng thứ 2 trên thế giới sau Mĩ. (Nhật 183 tỉ USD, Mĩ 830 tỉ USD),

**D.** Từ nước chiến bại, hết sức khó khăn thiếu thốn, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế.

**Câu 10:** Nhật Bản đã làm gì để thúc đẩy sự phát triển của khoa học – kĩ thuật?

**A.** Coi trọng nền giáo dục quốc dân, khoa học – kĩ thuật.

**B.** Mua bằng phát minh, sáng chế của nước ngoài.

**C.** Cho người đi học tập ở nước ngoài.

**D.** Mời những người giỏi về làm việc.

**Câu 11:** Sự kiện nào được coi là “Ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản?

**A.** Chiến tranh Triều Tiên. **B.** Ban hành hiến pháp 1946.

**C.** Cải cách ruộng đất. **D.** Chiến tranh Việt Nam.

**Câu 12:** Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới từ khi nào?

**A.** Những năm 60 của thế kỉ XX. **B.** Những năm 90 của thế kỉ XX.

**C.** Những năm 80 của thế kỉ XX. **D.** Những năm 70 của thế kỉ XX.

**Câu 13:** Trong thời gian 1955 – 1993, Đảng nào liên tục cầm quyền ở Nhật Bản?

**A.** Đảng Cộng sản Nhật Bản. **B.** Đảng Dân chủ Xã hội.

**C.** Đảng Dân chủ Tự do. **D.** Đảng Komeito.

**Câu 14:** Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân của Nhật đạt:

**A.** 180 tỉ USD. **B.** 181 tỉ USD **C.** 182 tì USD. **D.** 183 tỉ USD

**Câu 15:** Thủ đô Nhật Bản là

**A.** Na-gôi-a. **B.** Tô-ki-ô. **C.** Ô-xa-ca. **D.** Ki-ô-tô.

**Câu 16:** Những năm 1967-1969, sản lượng lương thực của Nhật cung cấp

**A.** 80% nhu cầu trong nước. **B.** 70% nhu cầu trong nước,

**C.** 60% nhu cầu trong nước. **D.** 50% nhu cầu trong nước.

**Câu 17:** Những năm 60 của thế kỉ XX, vị thế của nền kinh tế Nhật Bản như thế nào trong giới tư bản chủ nghĩa?

**A.** Đứng thứ hai trong giới tư bản chủ nghĩa.

**B.** Đứng thứ ba trong giới tư bản chủ nghĩa.

**C.** Vươn lên đứng đầu trong giới tư bản chủ nghĩa.

**D.** Đứng thứ tư trong giới tư bản chủ nghĩa.

**Câu 18:** Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

**A.** "Luồn lách" xâm nhập thị trường các nước.

**B.** Vươn lên cạnh tranh với Tây Âu.

**C.** Nhờ những đơn đặt hàng của Mĩ khi Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên và Việt Nam.

**D.** Nhật áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.

**Câu 19:** Ở Nhật Bản yếu tố nào được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định cho sự phát triển của nền kinh tế?

**A.** Yếu tố con người.

**B.** Vai trò của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế.

**C.** Việc áp dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật.

**D.** Các công ti Nhật Bản có sức cạnh tranh cao.

**Câu 20:** Năm 1961- 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hằng năm là bao nhiêu?

**A.** 12,5% **B.** 13,5% **C.** 14,5%. **D.** 15,5%.

**Câu 21:** Nhật Hoàng tuyên bố chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời gian nào?

**A.** 15/8/1945 **B.** 14/8/1945 **C.** 16/8/1945 **D.** 17/8/1945

**Câu 22:** Cơ hội mới để nền kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng “thần kì” là gì?

**A.** Những cải cách dân chủ. **B.** Ban hành hiến pháp năm 1946.

**C.** Chiến tranh Triều Tiên. **D.** Chiến tranh Việt Nam.

**Câu 23:** Đơn vị hành chính của Nhật Bản gồm

**A.** 40 khu vực **B.** 50 khu vực **C.** 47 khu vực **D.** 45 khu vực

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | B | 6 | B | 11 | A | 16 | A | 21 | B |
| 2 | C | 7 | A | 12 | D | 17 | A | 22 | D |
| 3 | D | 8 | A | 13 | C | 18 | C | 23 | C |
| 4 | A | 9 | D | 14 | D | 19 | A |  |  |
| 5 | C | 10 | B | 15 | B | 20 | B |  |  |